CÔNG TY CỔ PHẦN NHIỆT ĐIỆN QUẢNG NINH
Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN NHIỆT ĐIỆN QUẢNG NINH
Date: 2026.11.17 20:53:35 +07'00'

Phụ lục III
Appendix III

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN
CIRRICULLUM VITAE

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)
(Promulgated with the Circular No 96/2020/TT-BTC on November !6, 2020 of the Minister of Finance)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

Quảng Ninh, ngày 13 tháng 11 năm 2026
Quang Ninh, day 13 month 11 year 2026

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN/*CIRRICULLUM VITAE*

Kính gửi:
- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

To:
- The State Securities Commission;
- The Stock Exchange.

1/ Họ và tên/*Full name*: **TRẦN VŨ LINH**

2/ Giới tính/*Sex*: **Nam/ *Male***

3/ Ngày tháng năm sinh/*Date of birth*: **02/10/1985**

4/ Nơi sinh/*Place of birth*: **Thành phố Quảng Ninh/ *Quang Ninh City***

5/ Số CMND (hoặc số hộ chiếu)/*ID card No. (or Passport No.)*:

Ngày cấp/*Date of issue:* **19/8/2025,** Nơi cấp/*Place of issue:* **Bộ Công An/ *Ministry of Public Security.***

6/ Quốc tịch/*Nationality*: **Việt Nam/*Vietnamese***

7/ Dân tộc/*Ethnic*: **Kinh/*Kinh ethnic***

8/ Địa chỉ thường trú/*Permanent residence*:

9/ Số điện thoại/*Telephone number*:

10/ Địa chỉ email/*Email*:

11/ Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin/*Organisation's name subject to information disclosure rules:* **Công ty cổ phần nhiệt điện Quảng Ninh/*Quang Ninh Thermal Power Joint Stock Company***

12/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin/*Current position in an organization subject to information disclosure:* **Kế toán trưởng Công ty cổ phần nhiệt điện Quảng Ninh/** ***Chief Accountant of Quang Ninh Thermal Power Joint Stock Company***

13/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác/*Positions in other companies:* **Không/*No***

14/ Số CP nắm giữ: **0**, chiếm **0%** vốn điều lệ, trong đó:*/Number of owning shares **0** , accounting for **0%** of charter capital, of which:*

+ Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu:*/Owning on behalf of (the State/strategic investor/other organisation):* **Không/*No***

+ Cá nhân sở hữu/*Owning by individual:* **Không/*No***

15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có)/*Other owning commitments (if any):* **Không/*No***

16/ Danh sách người có liên quan của người khai*/*List of affiliated persons of declarant:*

* Người có liên quan theo quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019
Affiliated persons are stipulated in Article 4, clause 46 of the Law on Securities dated 26th Nov 2019

Stt *No.*	Mã CK *Securities symbol*	Họ tên *Name*	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) *Securities trading accounts (if available)*	Chức vụ tại công ty (nếu có) *Position at the company (if available)*	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ *Relationship with the company / internal person*	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD) *Type of documents(ID/ Passport /Business Registration Certificate)*	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp/ Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ/ Address/*Head office address*	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ *Number of shares owned at the end of the period*	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ *Percentage of shares owned at the end of the period*	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/người nội bộ *Time the person became an affiliated person/ internal person*	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/người nội bộ *Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person*	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) *Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14)*	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) *Notes (i.e. not in posession of a NSH No. and other notes)*
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*
1	QTP	Trần Vũ Linh/ *Tran Vu Linh*		Kế toán trưởng / *Chief Accountant*	Người nội bộ/ *internal person*	ID			Bộ Công An/ *Ministry of Public Security*	phường Hạ Long, thành phố Quảng Ninh/ Ha Long Ward, Quang Ninh City	0	0%	16/11/2026		Bổ nhiệm lại/ *Re-appointment*	
1.01	QTP	Trần Ngọc Sót/ *Tran Ngoc Sot*			Bố đẻ/ *Father*	ID			Cục CSQLHC về trật tự xã hội/ *Department of Public Security for Social Order*	phường Quảng Yên, TP. Quảng Ninh /*Quang Yen Ward, Quang Ninh City*	0	0%				
1.02	QTP	Vũ Thị Vinh Thân/ *Vu Thi Vinh Than*			Mẹ đẻ *Mother*	ID			Cục CSQLHC về trật tự xã hội/ *Department of Public Security for Social Order*	phường Quảng Yên, TP. Quảng Ninh /*Quang Yen Ward, Quang Ninh City*	0	0%				

1.03	QTP	Trương Thị Lan Vân/ *Truong Thi Lan Van*			Vợ *Wife*	ID			Cục CSQLHC về trật tự xã hội/ *Department of Public Security for Social Order*	phường Hạ Long, thành phố Quảng Ninh/ Ha Long Ward, Quang Ninh City	0	0%				
1.04	QTP	Trần Lan Phương/ *Tran Lan Phuong*			Con *Child*	ID			Bộ Công An/ *Ministry of Public Security*	phường Hạ Long, thành phố Quảng Ninh/ Ha Long Ward, Quang Ninh City	0	0%				
1.05	QTP	Trần Vũ Phúc Quang/ *Tran Vu Phuc*			Con Child	ID			Bộ Công An/ *Ministry of Public Security*	phường Hạ Long, thành phố Quảng Ninh/ Ha Long Ward, Quang Ninh City	0	0%				
1.06	QTP	Trần Sỹ Anh/ *Tran Sy Anh*			Con Child	Số định danh cá nhân			Bộ Công An/ *Ministry of Public Security*	phường Hạ Long, thành phố Quảng Ninh/ Ha Long Ward, Quang Ninh City	0	0%				
1.07	QTP	Trần Vũ Giang/ *Tran Vu Giang*			Em trai/ brother	ID			Bộ Công An/ *Ministry of Public Security*	Phường Bồ Đề, Thành phố Hà Nội/ Bo De Ward, Ha Noi City	0	0%				

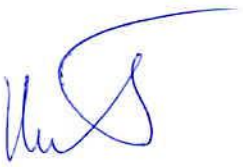
1.08	QTP	Trương Văn Chiến/ *Truong Van Chien*			Bố vợ Wife's father	ID			Cục CSQLHC về trật tự xã hội/ *Department of Public Security for Social Order*	phường Hạ Long, thành phố Quảng Ninh/ Ha Long Ward, Quang Ninh City	0	0%				
1.09	QTP	Lê Thị Hưng/ *Le Thi Hung*			Mẹ vợ Wife's mother	ID			Cục CSQLHC về trật tự xã hội/ *Department of Public Security for Social Order*	phường Hạ Long, thành phố Quảng Ninh/ Ha Long Ward, Quang Ninh City	0	0%				
1.10	QTP	Trương Lan Tâm/ *Truong Lan Tam*			Chị vợ/ Wife's sister	ID			Cục CSQLHC về trật tự xã hội/ *Department of Public Security for Social Order*	phường Hạ Long, thành phố Quảng Ninh/ Ha Long Ward, Quang Ninh City	0	0%				
1.11	QTP	Lê Thị Hồng Nhung/ *Le Thi Hong Nhung*			Em dâu/ sister-in-law	ID			Cục CSQLHC về trật tự xã hội/ *Department of Public Security for Social Order*	Phường Bồ Đề, Thành phố Hà Nội/ Bo De Ward, Ha Noi City	0	0%				
1.12	QTP	Nguyễn Thanh Tuấn/ *Nguyen Thanh Tuan*			Anh rể/ brother-in-law	ID			Cục CSQLHC về trật tự xã hội/ *Department of Public Security for Social Order*	phường Hạ Long, thành phố Quảng Ninh/ Ha Long Ward, Quang Ninh City	0	0%				

17/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/*Related interest with public company, public fund (if any):* **Không/*No***

18/ Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/*Interest in conflict with public company, public fund (if any):* **Không/*No***

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật/*I hereby certify that the information provided in this CV is true and correct and I will bear the full responsibility to the law.*

NGƯỜI KHAI/ DECLARANT
(Ký, ghi rõ họ tên)
(Signature, full name)



Trần Vũ Linh